

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Mậu Thảo

- Ông Nguyễn Thành Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Sương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình Qu**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 08 tháng 8 năm 2002 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHKT: thôn G, xã M, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ ảnh; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Đình D (*sinh năm 1980*) và bà Lê Thị Ph (*sinh năm 1979*); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 26/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, *có mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Ông Trần Xuân M, sinh năm 1978,

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, *có mặt.*

- **Người làm chứng:**

1. Ông Trần Đình D, sinh năm 1980, *có mặt.*

2. Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1979, *có mặt.*

3. Bà Lào Thị L, sinh năm 1978, *có mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

4. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 10/7/2002, *vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 03/12/2020, Trần Đình Qu đi mua cà phê tại quán tạp hóa gần nhà thì có nghe thoáng qua về việc có người nói xấu em gái Qu. Qu về nhà cùng

với gia đình tổ chức đám cưới cho em gái mình. Xong việc, khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi đã sử dụng rượu bia, Qu nhớ lại việc em gái bị nói xấu, Qu nghĩ ông Trần Xuân M (*từ trước đến nay chưa có mâu thuẫn, xích mích gì với Qu*) là người nói xấu em gái Qu nên Qu đi bộ ra phía đường lớn, trên đường đi Qu nhặt đoạn cây dài 75cm, đường kính 06cm và 03 viên gạch ống loại 06 lỗ, mục đích tìm ông M để đánh. Qu mang cây, gạch ra để ven đường. Lúc này có Nguyễn Văn Tr (*là bạn học cấp 3 của Qu*) đi qua thấy nên rủ Qu uống cà phê. Qu đồng ý đi và ngồi lên xe của Trường, được một đoạn tầm 05 đến 07 mét, Qu nói Trường dừng xe, Qu xuống xe, quay lại để lấy cây, gạch mang lại. Trường thấy vậy nên nói: “*Đi đánh nhau thì tao không chờ*.” Qu không nói gì, sau đó cầm đoạn cây và 03 viên gạch trên rồi nhờ Trường chờ dùm xuống ngã ba P thì Trường đồng ý. Trên đường đi cả hai không nói gì về việc đánh nhau, Qu cũng không rủ rê, xúi giục Trường giúp sức cho Qu. Đến ngã ba P, Qu nói Trường dừng xe lại trước một quầy thuốc tây, bên cạnh nhà ông M. Qu bỏ cây, gạch xuống xe, không nói gì với Trường mà đi vào nhà ông M. Trường thấy vậy thì quay xe lại đi uống cà phê cùng bạn. Qu vào nhà thì gặp vợ ông M là chị Lào Thị L. Qu hỏi chị L về ông M thì chị L nói ông M đang ngủ ở phòng khách. Qu vào phòng khách thì thấy ông M đang nằm ngủ trên giường. Qu chạy ra vị trí để cây, gạch, lấy đoạn cây nêu trên chạy vào thì bị chị L ngăn cản, giữ lại. Qu vùng ra được và chạy đến vị trí ông M đang nằm ngủ, dùng cây đánh hai cái trúng vào vùng mạn sườn bên trái ông M và một cái trúng vào vùng chân. Ông M thức dậy và giằng co với Qu, tước đoạn cây trên tay của Qu, sau đó bỏ chạy vào trong nhà thì ba mẹ Qu đến kéo Qu về nhà. Nhận được tin báo, Công an xã T đến hiện trường làm việc, ông M được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Tại bản giám định thương tích số 104/GĐTT.21 ngày 22/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam mô tả thương tích của ông Trần Xuân M:

“ - Mảng bầm tím vùng mạn sườn trái đã lành, không thấy xát da, sờ nắn bệnh nhân có chỗ còn đau nhói (chấn thương vùng ngực, bụng trái gây nứt cung trước xương sườn VIII bên trái, dập nhu mô lách đã được phẫu thuật cắt lách và dẫn lưu ổ lách ra sau hạ sườn phải tạm ổn. ***Tổn thương này do vật tày không có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh.*** Dọc đường giữa trên dưới rốn có vết mổ đã lành để lại sẹo lồi dài 18cm, rộng 0,4cm. Vùng bụng, cách trên rốn 4,5cm, cách đường giữa về bên trái 6,5cm có vết mổ dẫn lưu đã lành để lại sẹo 1,5cm, rộng 0,3cm. *Dập lách đã được phẫu thuật cắt lách cầm máu ổn định, tỷ lệ thương tích 31% (Ba mươi một phần trăm; nứt cung trước xương sườn VIII bên trái, tỷ lệ thương tích 02% (Hai phần trăm).* Tổng tỷ lệ thương tích cộng dạt lùi: 32%. (BL 36-40)”

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) đoạn cây gỗ dài 75 cm, đường kính 06cm.
- 03 (ba) viên gạch đỏ, loại 06 lỗ, kích thước (20 x 12 x 10)cm.

(*Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý*).

Tại cáo trạng số 55/CT-VKSĐL ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trần Đình Qu về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản

1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đình Qu từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ và 03 viên gạch 06 lỗ là vật chứng vụ án. Về dân sự do bị hại có yêu cầu bồi thường dân sự nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại nên đề nghị áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tách yêu cầu bồi thường dân sự của bị hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Đình Qu đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng truy tố, thừa nhận thương tích 32% của bị hại Trần Xuân M do một mình bị cáo dùng đoạn cây gỗ dài 75cm, đường kính 06cm gây ra.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị hại Trần Xuân M khai về diễn biến vụ án như đã được mô tả tại cáo trạng, khẳng định thương tích 32% của ông M do một mình bị cáo Qu dùng 01 đoạn cây gỗ dài 75cm, đường kính 06cm (là vật chứng vụ án được ông M giao nộp cho cơ quan điều tra) gây ra.

Về dân sự: Bị hại Trần Xuân M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 358.000.000 đồng (*ba trăm năm mươi tám triệu đồng*), bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường được 56.000.000 đồng (*năm mươi sáu triệu đồng*). Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 302.000.000 đồng (*ba trăm lẻ hai triệu đồng*). Bị cáo Qu yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Những người làm chứng Lào Thị L, Trần Đình D, Lê Thị Ph, Nguyễn Văn Tr khai về nội dung vụ án phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đình Qu đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định được: Chỉ vì nghi ngờ vô căn cứ rằng ông Trần Xuân M là người nói xấu em gái mình, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/12/2020, Trần Đình Qu đã dùng hung khí nguy hiểm là một đoạn cây gỗ dài 75cm, đường kính 06cm đánh trúng hai cái vào vùng mạn sườn trái của ông M làm ông M bị thương tích: Dập lách đã được phẫu thuật cắt lách cầm máu ổn định, tỷ lệ thương tích 31% (*Ba mươi một*

phần trăm); nứt cung trước xương sườn VIII bên trái, tỷ lệ thương tích 02% (Hai phần trăm)”. Tổng tỷ lệ thương tích cộng dạt lùi: 32% (Ba mươi hai phần trăm). Bị cáo, bị hại và những người làm chứng đều khai thương tích của ông M do một mình bị cáo Qu gây ra. Lỗi của vụ án thuộc về bị cáo.

Bị cáo Qu thừa nhận tại thời điểm bị cáo đến nhà ông M, ông M đang nằm nghiêng ngủ say, không phát hiện ra bị cáo, không có khả năng tự vệ, bị cáo muốn đánh ông M cho bỏ tức nên “*chỉ cầm đoạn cây gỗ đánh vào vùng thân dưới chứ không đánh vào vùng đầu, ngực ông M vì sợ ông M chết*”. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra và vị trí thương tích trên cơ thể ông M, thể hiện bị cáo hoàn toàn không có ý muốn tước đoạt tính mạng của ông M.

Tại phiên tòa bị hại Trần Xuân M khai: Sau lần điều trị thương tích do bị cáo Trần Đình Qu gây ra, ông M có 02 lần nhập viện điều trị bệnh lý (nhồi máu cơ tim và huyết khối đông bán phần động mạch phổi) và cho rằng bệnh lý của ông M là di chứng từ thương tích nêu trên. Tuy nhiên tại Công văn số 219/GDPY ngày 30/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã xác định “*Những bệnh lý khác của ông M được điều trị trước và sau ngày 26/12/2020 như: Nhịp nhanh kịch phát (trên thất) J47.1, nhịp nhanh trên thất (E78.2), tăng lipid máu hỗn hợp - Bệnh tăng huyết áp vô căn (nguyên phát) - độ I/21 - Nhồi máu cơ tim cấp – không ST chênh lên/I47; nhịp nhanh kịch phát – trên thất/K21.0 – Bệnh trào ngược dạ dày – thực với viêm thực quản - Thoái hóa cột sống – thắt lưng - Huyết khối bán phần động mạch phổi; Sỏi niệu quản, rối loạn lipid máu đều là bệnh lý có từ trước không liên quan đến chấn thương*”. Do đó lời khai của ông M là không có căn cứ.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đình Qu đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (với hai tình tiết định khung “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Trần Đình Qu là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người là vi phạm pháp luật. Mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì nghi ngờ ông M nói xấu em gái mình, Qu chuẩn bị hung khí đến nhà đánh ông M. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, bản tính côn đồ, coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác và bất chấp pháp luật, bị cáo không chỉ gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại trong vụ án mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh trên địa bàn xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần xử phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Trần Đình Qu không có tình tiết tăng nặng
- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã tác động cha mẹ ruột bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo. Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là phù hợp.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Xuân M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 358.000.000 đồng (ba trăm năm mươi tám triệu đồng), bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường được 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng). Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 302.000.000 đồng (ba trăm lẻ hai triệu đồng) nhưng đến nay vẫn không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử tách yêu cầu về dân sự của ông M để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nhằm đảm bảo quyền lợi của bị cáo, bị hại trong vụ án mà không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) đoạn cây gỗ dài 75 cm, đường kính 06cm và 03 (ba) viên gạch đỏ, loại 6 lỗ, kích thước (20 x 12 x 10)cm là công cụ phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[2.6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Xét anh Nguyễn Văn Tr chở Trần Đình Qu đến ngã ba P nhưng không biết việc Qu cầm hung khí đi đánh ông M, hai bên cũng không bàn bạc, trao đổi gì về việc này, Tr cũng không quen biết, mâu thuẫn gì với ông M. Vì vậy không có căn cứ xử lý hành vi của Tr.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Đình Qu phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”
- **Áp dụng:** điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).
- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Đình Qu 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: ngày 26/5/2021.
- **Về vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn cây gỗ dài 75 cm, đường kính 06cm và 03 (ba) viên gạch đỏ, loại 6 lỗ, kích thước (20 x 12 x 10)cm. (Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).
- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Đình Qu phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ái Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại,
người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh